

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THẠNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

*Bản án số: 42/2019/HSST
Ngày 23 tháng 4 năm 2019*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Khả

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Hương
2. Bà Nguyễn Thị Liêm

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thủy – Công chức
Tòa án nhân dân quận BT

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận BT, thành phố Hồ Chí Minh tham gia
phiên tòa: Bà Lê Thị Cẩm Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2019 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân quận BT xét xử
sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 49/2019/TLST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2019 đối
với bị cáo:

Họ và tên: VTHT; Sinh năm: 1984 Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu
thường trú và chỗ ở: 124/106/29 X, Phường C, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh;
Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
Quốc tịch: Việt Nam; Con ông VTK và bà PKH.

Tiền án; tiền sự: không

Nhân thân: Ngày 25/11/2009, bị Công an quận BT bắt về tội “Mua bán trái
phép chất ma túy. Tòa án nhân dân quận BT xử phạt 07 năm tù giam theo bản án
số 96/2010/HSST ngày 17/5/2010. Ngày 25/01/2015, chấp hành xong án phạt tù và
đã đóng án phí.

Tạm giam: 11/1/2019.(có mặt).

Người bị hại: Ông VTS, Địa chỉ: 13 NVL, phường C, quận BT, Thành phố
Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung
vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 7 giờ ngày 06/1/2019, VTHT điều khiển xe mô tô Attila, biển số
33L2-2915 đi về nhà. Khi chạy xe ngang qua nhà số 7/42 NVL, phường C, quận
BT, T thấy cửa cổng và cửa chính đang khép hờ nên nảy sinh ý định đột nhập
vào nhà trên để trộm cắp tài sản. T dừng xe trước cửa nhà rồi lén đi vào trong

lấy trộm một máy Laptop hiệu HP Spectre X360 màu đen viền vàng đồng của anh VTS đang để trên kệ ngay phòng khách. Sau đó, T đi ra ngoài lên xe bỏ chạy. Sau khi trộm cắp được tài sản thì T mang máy Laptop trên đến cửa hàng mua bán điện thoại - laptop DH (số 130 ĐVB, phường Y, Quận I) bán cho anh HQD (là chủ tiệm) được 2.000.000 đồng và tiêu xài hết (BL:46,47).

Đến 18 giờ ngày 10/1/2019, anh S đến Công an Phường C, quận BT trình báo. Qua truy xét, Công an Phường 21 đã đưa T về trụ sở làm việc và T đã thừa nhận hành vi phạm tội như trên và đã chỉ điểm cho Công an Phường 21 thu hồi máy Laptop mà anh S bị mất trộm.

Tại Cơ quan Điều tra, VTHT đã thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản như trên.

+ Vật chứng gồm :

- 01 máy Laptop hiệu HP Spectre X360, màu đen. Tại bản kết luận định giá số 54/KLĐGTS-TCKH ngày 30/01/2019 của phòng Tài chính – Kế hoạch, Ủy ban nhân dân quận BT kết luận: 01 máy Laptop hiệu HP Spectre X360 màu đen có giá trị: 22.000.000 đồng. Công an quận BT đã trả lại tài sản cho anh S (BL 42).

- 01 xe gắn máy hiệu Attila, biển số: 33L2-2915, số khung 113ME-400652, số máy: M9B - 400652. Qua xác minh được biết chiếc xe trên mang biển số giả. Xác minh xe có số khung 113ME-400652, số máy: M9B-400652 được biết là xe hiệu Attila màu đỏ, biển số 60M5-5859 do ông NVL đứng tên chủ sở hữu. Ông L mua mới xe trên năm 2003, sau đó đã bán cho một người (không nhớ nhân thân, lai lịch), khi bán có viết giấy tay nhưng do thời gian đã lâu nên ông L không còn giữ giấy tờ trên (BL 81,82). Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu, khi nào tìm được sẽ xử lý sau.

- 01 USB.

- 01 áo màu đen T mặc khi thực hiện hành vi trộm.

+ Trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh VTS đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu về dân sự.

Tại Bản cáo trạng số 50/CTr-VKSBTh ngày 22 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận BT đã truy tố bị cáo VTHT về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo VTHT đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến gì và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận BT thực hành quyền công tố trình bày quan điểm của Viện kiểm sát đối với vụ án, sau khi phân tích tính chất hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị mức án đối với bị cáo VTHT từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù giam.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo người bị hại và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

+ Về thủ tục tố tụng, hành vi tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng:

Cơ quan điều tra Công an quận BT, Viện kiểm sát nhân dân quận BT truy tố, ban hành các thủ tục tố tụng đối với bị cáo VTHT là đúng quy định theo thủ tục, trình tự của pháp luật Tố tụng hình sự.

+ Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bằng ý thức chủ quan của mình, bị cáo biết hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật hình sự, quyền sở hữu tài sản của người khác được Hiến pháp bảo vệ nhưng bị cáo cố tình thực hiện hành vi phạm tội, cụ thể: Vào khoảng 7 giờ ngày 06/01/2019, tại số 7/42 NVL, phường C, quận BT lợi dụng lúc cửa khép hờ, VTHT đã lén lút đột nhập vào trộm cắp máy tính xách tay hiệu HP Spectre X360 của anh VTS. Tài sản bị chiếm đoạt có trị giá 22.000.000 đồng. Đây là lỗi cố ý của bị cáo.

Như vậy, hành vi của bị cáo VTHT đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015.

+ Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét bị cáo VTHT có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt về hành vi “Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy” vì vậy, HĐXX nghiêm khắc khi lượng hình đối với bị cáo.

Tuy nhiên, tại phiên tòa cũng như cơ quan điều tra, bị cáo T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản bị cáo chiếm đoạt đã thu hồi trả cho người bị hại. Vì vậy Hội đồng xét xử cân nhắc giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo theo Điểm h, i Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

+ Về trách nhiệm dân sự và vật chứng:

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông VTS đã nhận định lại tài sản và không có yêu cầu về dân sự nên HĐXX miễn xét.

Buộc bị cáo phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 2.000.000 đồng.

Về vật chứng:

- 01 máy Laptop hiệu HP Spectre X360, màu đen. Công an quận BT đã trả lại tài sản cho anh S. Xét phù hợp quy định nên HĐXX miễn xét.

- 01 xe gắn máy hiệu Attila, biển số: 33L2-2915, số khung 113ME-400652, số máy: M9B-400652. Qua xác minh được biết chiếc xe trên mang

biển số giả. Xác minh xe có số khung 113ME-400652, số máy: M9B-400652 được biết là xe hiệu Attila màu đỏ, biển số 60M5-5859 do ông Nguyễn Văn L đứng tên chủ sở hữu. Ông L mua mới xe trên năm 2003, sau đó đã bán cho một người (không nhớ nhân thân, lai lịch), khi bán có viết giấy tay nhưng do thời gian đã lâu nên ông L không còn giữ giấy tờ trên (BL:81,82). Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu ngày 15/3/2019. Xét quá thời hạn 06 tháng kể từ ngày đăng báo, nếu không có chủ sở hữu hợp pháp đến nhận thì tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- 01 USB, xét thấy là tài liệu lưu hình ảnh nên tuyên tịch thu lưu hồ sơ vụ án.

- 01 áo màu đen, xét thấy T mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản không có giá trị sử dụng nên tuyên tiêu hủy.

- *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo VTHT phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1, Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo VTHT 01 (một) năm tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 11/01/2019.

2/ Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Buộc bị cáo phải nộp lại số tiền 2.000.000 đồng thu lợi bất chính. Thi hành ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật, tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Tiếp tục duy trì thời hạn đăng báo, nếu quá thời hạn 06 tháng kể từ ngày 15/3/2019 nếu không có chủ sở hữu hợp pháp đến nhận thì tịch thu sung công quỹ nhà nước xe gắn máy nhãn hiệu Attila, màu đỏ, biển số: 33L2-2915, số khung 113ME-400652, số máy: M9B-400652, loại xe hai bánh từ 50-175cm³, số loại C125.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 áo màu đen thu giữ của VTHT.

- Tuyên tịch thu lưu hồ sơ vụ án 01 USB lưu hình ảnh bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội.

(Theo biên bản giao nhận ngày 20/3/2019 giữa Công an quận BT và Chi cục thi hành án dân sự quận BT)

3/ Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo VTHT phải nộp số tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND q.BT;
- Nhà tạm giữ - CA q.Bình Thạnh;
- Chi cục THA q.Bình Thạnh;
- Thi hành án hình sự;
- PC.7 Công an Tp.HCM;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu VP - HS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Công Khả